|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH THÁI BÌNH  **TRƯỜNG ĐẠI HỌC THÁI BÌNH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

**ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN**

**LUẬT CHỨNG KHOÁN**

**Ngành đào tạo: Đại học Luật**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 640/QĐ-ĐHTB, ngày 14/12/2019)*

**1. Tên học phần:** Luật Chứng khoán Mã học phần: 0101001953

**2. Số tín chỉ:** 2 (2, 0, 4)

**3. Trình độ:** Dành cho sinh viên năm thứ 4

**4. Phân bổ thời gian:**

- Lên lớp: 30 tiết

+ Lý thuyết/Thực hành/: 25 tiết

+ Seminar/Bài tập: 3 tiết

+ Kiểm tra: 2 tiết: Số bài kiểm tra định kỳ: 01 bài

- Tự học: 60 tiết

**5. Điều kiện tiên quyết:** Đã học môn Lý luận nhà nước và pháp luật, Luật Thương mại 1.

**6. Mục tiêu của học phần:**

Sau khi hoàn tất học phần sinh viên có khả năng:

***6.1.******Về kiến thức*:**

**-** Hiểu và nắm được một số khái niệm cơ bản trong lĩnh vực pháp luật chứng khoán; các phương pháp nghiên cứu cơ bản trong khoa học luật chứng khoán;

- Nhận diện được bản chất, đặc thù của các quan hệ pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán;

- Nắm được nội dung cơ bản của các văn bản pháp luật hiện hành điều chỉnh trong lĩnh vực chứng khoán;

- Có được những kiến thức cơ bản về thực tiễn hoạt động chứng khoán.

***6.2. Về kỹ năng:***

***-*** Thành thạo một số kĩ năng tìm kiếm và sử dụng các quy định của pháp luật chứng khoán để giải quyết những tình huống cơ bản, điển hình trong lĩnh vực chứng khoán;

- Phát triển kĩ năng lập luận, góp ý xây dựng pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán;

- Giúp cho người học có khả năng tư vấn pháp luật cho các chủ thể kinh doanh chứng khoán và các đối tượng khác để bảo vệ tốt quyền lợi của mình khi tham gia vào thị trường chứng khoán.

***6.3. Về năng lực tự chủ và tự chịu trách nhiệm:***

***-*** Đảm bảo cho học viên tự tin trước những vấn đề pháp lí nảy sinh trong lĩnh vực chứng khoán;

- Bước đầu mong muốn tiếp tục theo đuổi nghiên cứu tìm hiểu những kiến thức pháp lí sâu hơn trong lĩnh vực chứng khoán.

**7. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:**

Luật chứng khoán là môn khoa học pháp lí chuyên ngành, cung cấp những kiến thức cơ bản về địa vị pháp lí của các chủ thể tiến hành hoạt động kinh doanh chứng khoán, nội dung pháp lí chủ yếu trong kinh doanh chứng khoán và quản lí nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán.

Nội dung môn học gồm 7 vấn đề chính:

1. Tổng quan về chứng khoán và pháp luật chứng khoán
2. Pháp luật về chào bán chứng khoán
3. Pháp luật về tổ chức thị trường chứng khoán
4. Pháp luật về công ti chứng khoán và công ti quản lí quỹ
5. Pháp luật về công ti đầu tư chứng khoán và quỹ đầu tư chứng khoán
6. Pháp luật về kinh doanh chứng khoán
7. Pháp luật về quản lí nhà nước đối với thị trường chứng khoán
8. Pháp luật về xử lí vi phạm và giải quyết tranh chấp trên thị trường chứng khoán

**8. Nhiệm vụ của sinh viên:**

- Tham dự học, thảo luận, kiểm tra, thi kết thúc học phần theo Quy chế đào tạo Đại học và Cao đẳng chính quy theo hệ thống tín chỉ ban hành kèm theo Quyết định số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/4/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Quy chế học vụ hiện hành của Trường Đại học Thái Bình.

- Dự lớp: trên 80%.

- Tham gia đầy đủ : 02 bài kiểm tra, 01 bài thi kết thúc học phần

- Tự học: 60 tiết .

- Khác: Theo yêu cầu của giảng viên.

**9. Tài liệu học tập:**

**- Giáo trình chính**:

(1) Trường Đại học Luật Hà Nội (2018), *Giáo trình luật chứng khoán,* Nxb. CAND, Hà Nội.

**- Tài liệu khác:**

(2) Phạm Thị Giang Thu (2004), *Một số vấn đề về pháp luật chứng khoán và thị trường chứng khoán*, Nxb. CTQG, Hà Nội.

(3) Phạm Thị Giang Thu (chủ biên) (2007), Nguyễn Minh Hằng, Trần Vũ Hải, *Hỏi đáp luật chứng khoán ở Việt Nam*, Nxb. CTQG, Hà Nội.

(6) Luật chứng khoán năm 2006.

(7)Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán số 62/2010/QH12.

**10. Tiêu chuẩn đánh giá sinh viên:**

***10.1. Tiêu chí đánh giá:***

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Điểm thành phần** | **Quy định** | **Trọng số** | **Ghi chú** |
| **1** | Điểm đánh giá giảng viên: | Đánh giá nhận thức, thái độ thảo luận, chuyên cần, làm bài tập ở nhà. | 10% |  |
| **2** | Điểm kiểm tra định kỳ | 2 bài kiểm tra | 30 % |  |
| **3** | Thi kết thúc học phần | 01 bài thi | 60 % | Thi: viết  Thời gian thi 60p |

***10.2. Cách tính điểm:***

**11. Thang điểm:** Theo qui chế tín chỉ

**12. Nội dung chi tiết học phần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **CHƯƠNG** | **TÊN CHƯƠNG** | **Lý thuyết**  **(tiết)** | **Thực hành**  **(tiết)** | **Kiểm tra**  **(tiết)** |
| 1 | Tổng quan về chứng khoán và pháp luật chứng khoán | 4 |  |  |
| 2 | Pháp luật về chào bán chứng khoán | 4 | 1 |  |
| 3 | Pháp luật về tổ chức thị trường chứng khoán | 4 |  |  |
| 4 | Pháp luật về công ti chứng khoán và công ti quản lí quỹ | 4 | 1 | 1 |
| 5 | Pháp luật về công ti đầu tư chứng khoán và quỹ đầu tư chứng khoán | 4 |  |  |
| 6 | Pháp luật về kinh doanh chứng khoán | 3 | 1 | 1 |
| 7 | Xử lí vi phạm, giải quyết tranh chấp trên thị trường chứng khoán | 2 |  |  |
| **Tổng cộng:** 30 | | 25 | 3 | 2 |

**13. Hình thức và nội dung từng tuần:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức TC dạy học** | **Nội dung** | **Thời gian (tiết)** | **Yêu cầu SV chuẩn bị và địa chỉ tư liệu** | **Ghi chú** |
| **Tuần 1** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Giới thiệu khái quát những vấn đề cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán.  - Giới thiệu khái niệm luật chứng khoán, phạm vi điều chỉnh, quan hệ pháp luật chứng khoán. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 2** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Khái niệm về hoạt động chào bán chứng khoán.  - Các phương thức chào bán chứng khoán.  - Tư cách và điều kiện chủ thể chào bán chứng khoán. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 3** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Điều kiện, trình tự, thủ tục chào bán chứng khoán ra công chúng.  - Điều kiện, trình tự, thủ tục chào bán chứng khoán riêng lẻ. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 4** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Các khái niệm, đặc điểm và vai trò của thị trường giao dịch chứng khoán tập trung.  - Các nguyên tắc vận hành và cơ cấu tổ chức của thị trường giao dịch tập trung.  - Pháp luật điều chỉnh hoạt động của thị trường giao dịch tập trung. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 5** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Cơ sở lí luận và thực tiễn của việc chuyển đổi mô hình tổ chức và hoạt động của sở giao dịch chứng khoán và trung tâm giao dịch chứng khoán theo Luật chứng khoán năm 2006. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 6** |  |  |  |  |
| Seminar | - Làm rõ vai trò và mô hình của sở giao dịch chứng khoán đối với thị trường giao dịch tập trung.  - Các nguyên tắc của thị trường giao dịch tập trung. | 1 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Seminar | - Khái niệm, đặc điểm, vai trò của công ti chứng khoán.  - Các hạn chế bảo đảm an toàn trong hoạt động của công ti chứng khoán.  - Pháp luật về tổ chức và hoạt động của công ty quản lí quỹ đầu tư chứng khoán và ngân hàng giám sát. | 1 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá | Kiểm tra bài số 01 | 1 |  |  |
| **Tuần 7** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Pháp luật về công ty đầu tư chứng khoán.  - Pháp luật về quỹ đầu tư chứng khoán.  - Pháp luật về tổ chức, lưu kí, bù trừ chứng khoán. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá | Kiểm tra bài số 01 | 1 |  |  |
| **Tuần 8** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Vai trò của ngân hàng giám sát đối với hoạt động quản lí quỹ đầu tư chứng khoán.  - Điều kiện thành lập quỹ đại chúng và quỹ thành viên.  - Phân biệt công ty đầu tư chứng khoán và công ty quản lí quỹ đầu tư chứng khoán | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 9** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Phân tích khái niệm, đặc trưng của hoạt động kinh doanh chứng khoán.  - Các hoạt động kinh doanh chứng khoán. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 10** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Các chủ thể thực hiện hoạt động kinh doanh chứng khoán.  - Đề cập các điều kiện pháp lí mà chủ thể kinh doanh chứng khoán phải đáp ứng khi tiến hành từng nghiệp vụ kinh doanh. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 11** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Phân biệt giữa hoạt động môi giới với hoạt động tự doanh, giữa hoạt động tư vấn đầu tư và hoạt động quản lí danh mục đầu tư.  - So sánh mức độ rủi ro giữa các hoạt động kinh doanh chứng khoán. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 12** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | Đánh giá và nhận xét về thực tiễn áp dụng pháp luật kinh doanh chứng khoán của các chủ thể kinh doanh chứng khoán hiện nay. | 1 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Seminar | Tìm hiểu về thực trạng vi phạm pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán và hiệu quả xử lí của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền. | 1 | - Nhóm lập dàn ý các vấn đề thảo luận.  - Nhóm tập điều hành seminar theo chủ đề đã đăng kí. |  |
| Seminar |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 13** |  |  |  |  |
| Lí thuyết | - Giới thiệu hệ thống cơ quan quản lí nhà nước về chứng khoán và thị trường chứng khoán.  - Phân tích vị trí pháp lí của Uỷ ban chứng khoán nhà nước. So sánh với cơ quan tương đương ở một số quốc gia và đánh giá về ưu nhược điểm trong mô hình quản lí nhà nước trong lĩnh vực chứng khoán và thị trường chứng khoán ở Việt Nam.  - Khái niệm, đặc điểm và các hình thức xử lí vi phạm hành chính trong lĩnh vực chứng khoán. | 2 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |
| **Tuần 14** |  |  |  |  |
| Lý thuyết | - Vai trò của Uỷ ban chứng khoán nhà nước trong quản lí nhà nước đối với thị trường chứng khoán.  - Phân tích bản chất của tranh chấp trong lĩnh vực chứng khoán và các dạng tranh chấp chủ yếu.  - Những nguyên nhân cơ bản dẫn đến tranh chấp trong lĩnh vực chứng khoán.  - Giới thiệu các phương thức giải quyết tranh chấp và ưu, nhược điểm của từng phương thức. | 1 | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá | Kiểm tra bài số 02 | 1 |  |  |
| **Tuần 15** |  |  |  |  |
| Seminar | - Vai trò của Uỷ ban chứng khoán nhà nước trong quản lí nhà nước đối với thị trường chứng khoán.  - Phân tích bản chất của tranh chấp trong lĩnh vực chứng khoán và các dạng tranh chấp chủ yếu.  - Những nguyên nhân cơ bản dẫn đến tranh chấp trong lĩnh vực chứng khoán.  - Giới thiệu các phương thức giải quyết tranh chấp và ưu, nhược điểm của từng phương thức. |  | *\* Đọc:*  - Giáo trình luật chứng khoán, Trường Đại học Luật Hà Nội, Nxb. CAND, Hà Nội, 2018.  - Luật chứng khoán 2006, Luật chứng khoán sửa đổi năm 2010 và các văn bản quy phạm pháp luật liên quan. |  |
| Tự học |  | 4 |  |  |
| Kiểm tra  Đánh giá |  |  |  |  |

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỞNG KHOA**  *(đã ký)*  ***Nguyễn Đức Long*** | **TRƯỞNG BỘ MÔN**  *(đã ký)*  ***Nguyễn Đức Long*** |